

Điều lệ

Liên hiệp các Hội người Việt tại Đức

(viết tắt: VDV)

§1 Tên, trụ sở Hội, năm hoạt động

(1) Hội mang tên **Liên hiệp Hội đoàn, nhân sỹ người Việt toàn Liên bang Đức** (viết tắt: VDV).

Tên tiếng Đức: Vietnamesischer Dachverband in Deutschland e.V (viết tắt: VVD).

(2) Trụ sở chính của Hội ở Berlin.

(3) Năm hoạt động tính theo năm niên lịch (hoặc Nhiệm kỳ).

Hội đăng ký tại Toà án địa phương Berlin với mã số.....

§2 Mục đích, nhiệm vụ và thành phần

(1) *Mục đích* của VDV là tập hợp các tổ chức, cá nhân người Việt Nam không phân biệt Quốc tịch, đang cư trú tại CHLB Đức có cùng mục đích phục vụ và bảo vệ lợi ích của cộng đồng người Việt ở cấp Liên bang trước các cơ quan công quyền Đức, Việt Nam và các tổ chức dân sự khác, góp phần xây dựng một cộng đồng người Việt vững mạnh, phát triển, hoà nhập, có vị thế trong xã hội Đức và hướng về quê hương, đất nước.

(2) *Nhiệm vụ của Hội*

- Đại diện cho cộng đồng người Việt, phát ngôn chính thức (có tính chất bảo vệ hay tuyên bố quan điểm) trước truyền thông, các tổ chức, các cấp chính quyền Đức và Việt Nam về các vấn đề liên quan đến cộng đồng người Việt ở Đức hay tại các địa phương, trên cơ sở tổng hợp ý kiến các hội thành viên.

- Giúp đỡ các hội đoàn thành viên lập và thực hiện các dự án theo các chương trình, chính sách tài trợ của EU, Liên bang và Tiểu bang về hoà nhập, giao lưu văn hoá, dạy tiếng Việt.

- Làm cầu nối giữa cộng đồng người Việt ở Đức với trong nước, trong các lĩnh vực trao đổi văn hoá, xã hội, kinh tế và thương mại.

- Hỗ trợ cộng đồng hoà nhập, phối hợp các hội địa phương tổ chức, hội thảo, tư vấn, (semina) cho cộng đồng về các chuyên đề luật pháp, lưu trú, nhập quốc tịch... và các chế độ chính sách liên quan đến quyền lợi của cộng đồng.

- Phối hợp với các hội thành viên tổ chức điều phối các chương trình, hoạt động cộng đồng người Việt ở cấp Liên bang.

(3) *Thành phần của Hội* bao gồm các hội người Việt địa phương, các hội người Việt lĩnh vực, các nhân sỹ người Việt tự nguyện tham gia Hội và chấp hành Bản Điều lệ này.

§3 Tính chất cộng đồng

Hội hoạt động phi lợi nhuận, không vì mục đích kinh tế. Hội trực tiếp theo đuổi mục đích công ích và thiện nguyện, theo tinh thần Luật thuế quy định tại điều §52. Kinh phí và tài sản của Hội chỉ được phép sử dụng cho những mục đích quy định trong điều lệ Hội. Hội viên không chi tiêu cho riêng mình từ tài sản của Hội.

§4 Hội viên

(1) Các cá nhân, tổ chức có năng lực pháp lý và pháp nhân ủng hộ mục đích của hội đều có thể trở thành hội viên. Đơn gia nhập hội do Ban chấp hành Hội quyết định

(2) Hội viên mạnh thường quân là các cá nhân, hoặc tổ chức ủng hộ và gắn bó đặc biệt với mục đích của Hội. Hội viên mạnh thường quân ủng hộ hội bằng các hình thức thích hợp với khả năng của mình mà không có nghĩa vụ tham gia trực tiếp vào các hoạt động của Hội.

(3) Hội viên danh dự do Đại hội, hoặc Ban chấp hành quyết định trao danh hiệu là những cá nhân và tổ chức có đóng góp xứng đáng cho sự phát triển của Hội. Hội viên danh dự không có quyền bỏ phiếu, trừ trường hợp hội viên đó là hội viên chính thức.

§5 Hội phí

Hội viên trả hội phí theo nghị quyết của đại hội toàn thể. Mức và thời hạn trả hội phí do đại hội toàn thể quyết định được biểu quyết theo nguyên tắc quá bán.

§6 Rút tên và khai trừ

(1) Rút tên được tính theo thời hạn 3 tháng kể từ thời điểm kết thúc quý. Rút tên phải theo quy định tại điều §26 Bộ Luật Công dân, do BCH công bố.

(2) Hội viên có thể bị khai trừ khi vi phạm Điều lệ, do BCH hoặc ít nhất 3 Hội viên đề nghị, kèm giải thích lý do. Khai trừ do Đại hội toàn thể quyết định. Khi đó, Đại hội cần ít nhất một nửa hội viên có mặt nhất trí.

(3) Không đóng hội phí quá thời hạn nhiều năm cũng được coi là 1 lý do để khai trừ.

§7 Hệ thống tổ chức

Hệ thống tổ chức hành chính của Hội gồm:

- Đại hội và Ban Chấp hành Hội
- Tùy từng thời gian và tính chất công việc của Hội, Ban Chấp hành thành lập Văn phòng và các tiểu ban giúp việc của Ban Chấp hành.

§8 Đại hội toàn thể

(1) Các hội thành viên cử ít nhất 1 đại biểu, và nhiều nhất không quá 1/5 số lượng Ban chấp hành, đến dự đại hội toàn thể. Quy định đó áp dụng cho cả cá nhân và doanh nghiệp ở những thành phố không có hội người Việt. Ban chấp hành Hội có thể mời các nhân vật uy tín làm hội viên chính thức tham dự hội nghị. Mỗi thành viên đại hội được coi là một lá phiếu biểu quyết, ngoại trừ Hội viên danh dự và Hội viên mạnh thường quân.

(2) Nhiệm vụ của đại hội toàn thể:

- Bầu ban chấp hành.
- Bầu 2 kiểm tra quỹ.
- Thông qua báo cáo công tác của Ban chấp hành.
- Thông qua báo cáo của thủ quỹ.
- Thông qua báo cáo kiểm tra quỹ.
- Ban chấp hành cũ từ chức.
- Thông qua và sửa đổi điều lệ.
- Thông qua nghị quyết về tất cả các công việc cơ bản liên quan đến Hội.
- Quyết định về Hội phí.

§9 Triệu tập đại hội toàn thể

(1) Đại hội toàn thể thường kỳ tổ chức ít nhất 1 năm 1 lần. Ban Chấp hành gửi giấy triệu tập đại hội kèm dự kiến chương trình nghị sự cho hội viên với thời hạn triệu tập ít nhất 4 tuần.

(2) Hội nghị toàn thể bất thường được triệu tập, nếu có ít nhất 1/3 hội viên đề nghị bằng văn bản với Ban Chấp hành có nêu lý do.

§10 Nghị quyết đại hội toàn thể

(1) Nghị quyết Đại hội được biểu quyết theo nguyên tắc quá bán, nếu Điều lệ không quy định khác đi.

(2) Đại hội được thư ký lập biên bản, gồm danh sách người tham dự, các kiến nghị, nghị quyết, kết quả biểu quyết, đối với từng vấn đề một. Biên bản phải được Chủ tịch hội và thư ký Đại hội ký gửi cho các hội viên chậm nhất sau đại hội 4 tuần. Các đơn kháng lại phải được gửi tới Văn phòng Hội trong vòng 4 tuần sau biên bản gửi đi. Kỳ Đại hội tiếp theo sẽ quyết định kháng đơn đó.

§11 Ban Chấp hành

(1) Ban Chấp hành gồm 19 người, Chủ tịch, 5 Phó Chủ tịch, Thủ quỹ, Thư ký và 5 Ủy viên.

(2) Chủ tịch, Phó Chủ tịch, Thủ quỹ và Thư ký là Thường vụ Ban Chấp hành, theo tinh thần quy định tại điều §26 Bộ Luật Công dân. Thường vụ thay mặt Hội trong các cuộc tranh chấp pháp lý theo nguyên tắc 2 người đồng đại diện.

§12 Nhiệm kỳ và bầu cử Ban Chấp hành

(1) Ban Chấp hành được Đại hội toàn thể bầu 3 năm 1 lần. Tuy nhiên, nhiệm kỳ được kéo dài cho đến khi Ban Chấp hành mới nhận nhiệm vụ.

(2) Khi một thành viên Ban Chấp hành ra khỏi Ban Chấp hành giữa nhiệm kỳ, thì Đại hội toàn thể kỳ tiếp theo sẽ bầu bổ sung thành viên đó cho thời gian còn lại của nhiệm kỳ.

(3) Trúng cử được chọn theo nguyên tắc cao phiếu. Chủ tịch Hội, Phó Chủ tịch Hội, Thủ quỹ và Thư ký Hội sẽ được bầu cử trong cuộc họp phân công của Ban Chấp hành.

(4) Với 2/3 phiếu thuận, Đại hội toàn thể có thể cách chức một thành viên hoặc toàn thể Ban Chấp hành. Khi đó, Ban Chấp hành hiện tại vẫn tạm thời tiếp tục nhiệm vụ cho tới kỳ bầu cử.

(5) Để tiến hành bầu cử, Đại hội toàn thể bầu Ban Kiểm phiếu với 3 thành viên. Các quy định bầu cử sẽ do quy chế bầu cử của Đại hội quyết định.

§13 Nhiệm vụ của Ban Chấp hành

(1) Ban Chấp hành chịu trách nhiệm đối với mọi công việc của Hội. Ban Chấp hành có những nhiệm vụ cơ bản sau đây:

- Đại diện cho Hội đối với bên ngoài và trước công luận.
- Quyết định những công việc quan trọng theo phương hướng Hội và mục đích quy định trong Điều lệ.
- Chuẩn bị Đại hội toàn thể và chương trình Đại hội.
- Triệu tập Đại hội toàn thể.
- Thực hiện nghị quyết Đại hội toàn thể.
- Soạn thảo báo cáo trước Đại hội toàn thể.
- Ký và hủy các hợp đồng giao dịch.
- Bổ nhiệm Trưởng Văn phòng để thực hiện các nhiệm vụ của Hội giữa 2 kỳ Đại hội, trong khả năng tài chính cho phép.
- Tổ chức các nhóm làm việc dài hoặc ngắn hạn.

§14 Thủ tục giải thể

(1) Hội có thể giải thể bằng Đại hội toàn thể bất thường nhằm mục đích giải thể, và nghị quyết giải thể có hiệu lực với biểu quyết quá bán.

(2) Đại hội giải thể sẽ bầu Ủy ban lâm thời 3 thành viên thực hiện nhiệm vụ giải thể.

(3) Song song với giải thể, Đại hội ra nghị quyết xử lý tài sản của Hội.

Nghị quyết Đại hội toàn thể tổ chức tại.....ngày....., sửa đổi tại Đại hội toàn thể tổ chức tại....., ngày.....